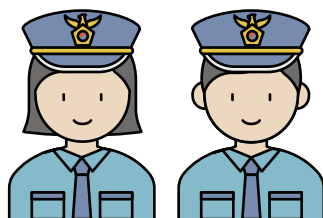


성범죄, 폭력범죄를 위한 의사소통 도움 그림, 글자판 안내

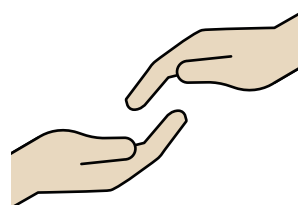
- 본 의사소통 도움 그림, 글자판은 의사소통에 어려움이 있는 분들을 위해 제작되었습니다. 청각장애인, 발달장애인, 뇌병변장애인, 치매환자, 외국인 등 의사소통에 어려움이 있는 분들이 범죄 및 폭력범죄 피해 사실에 대해 경찰관과 의사소통할 수 있습니다. 이 의사소통 그림 글자판을 적절하게 잘 사용하기 위해 주의해야 할 점은 아래와 같습니다.
1. 의사소통 장애에 대한 유형 및 특징 등을 잘 알아야 합니다.
 2. 장애 유무, 장애 정도와 관계없이 가능한 한 개방형 질문(~에 대해 말해 보세요. 등)을 해야 합니다. 개방형 질문을 하여 피해자가 자기의 언어로 충분히 표현할 수 있도록 해야 합니다.
 3. 개방형 질문을 한 후 필요에 따라 '의문사'로 질문을 합니다. (예: 누가? 어디서? 무엇? 등)
 4. 되도록 도구 사용보다는 피해자의 언어로 표현할 수 있도록 하고, 꼭 도구를 사용해야 할 경우에는 도구 사용을 주의해서 사용해야 하고 마지막 부분에 도구 사용에 대한 지식을 가지고 있는 사람이 하도록 합니다.
 5. 필요한 경우, 지원자를 동석하게 할 수는 있지만 최소한의 개입으로 해야 합니다.



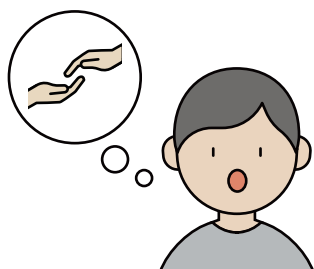
Xin chào



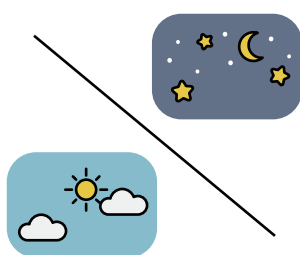
Tôi là cảnh sát.



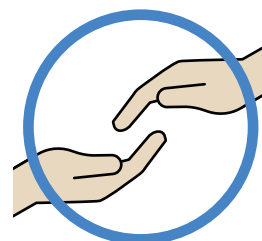
Tôi sẽ giúp bạn!



nếu cần sự giúp đỡ



bất cứ lúc nào



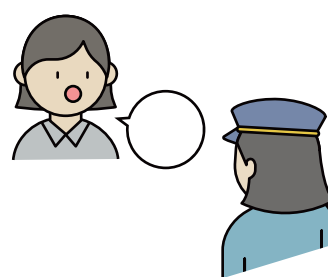
cũng có thể nhận được sự giúp đỡ!



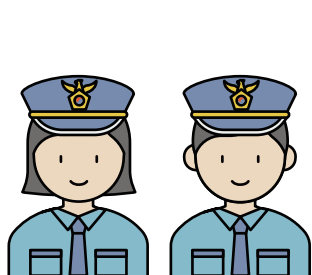
hãy an tâm



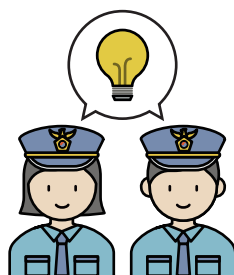
khi bạn đã
chuẩn bị xong



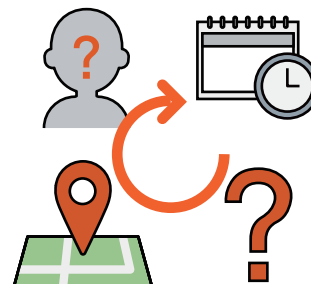
hãy nói với
cảnh sát!



cảnh sát



vì để xác nhận chính xác sự thiệt hại



có thể hỏi nhiều lần



nếu không nhớ rõ

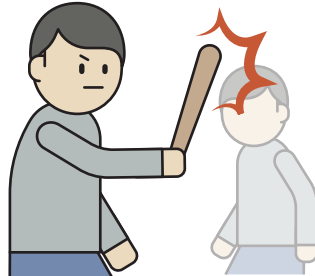


thì hãy nói 'tôi không biết'

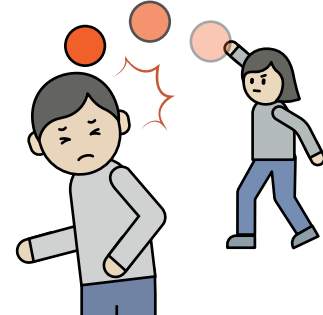
đã xảy ra chuyện gì?



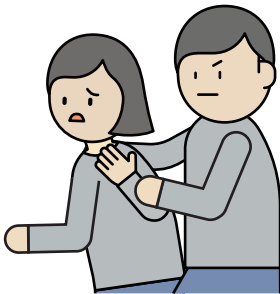
đã đánh bằng tay hoặc chân.



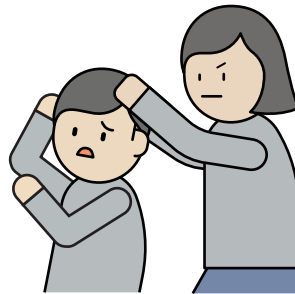
đã đánh bằng công cụ.



đã ném đồ vật



đã bị bẻ tay
(đã bị nắm lấy rất mạnh)



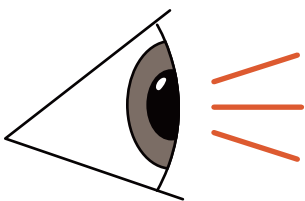
đã bị nắm và kéo tóc



đã bị siết cổ
(bóp cổ)

đã có mấy lần như vậy?

1	2	3	4	5↑
---	---	---	---	----



Đã gặp(đã chứng kiến)



vấn đề khác

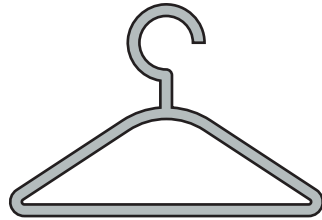


☒ hành vi ☐ ai, người nào ☐ khi nào ☐ ở đâu ☐ loại hình tội phạm ☐ xác nhận thân phận ☐ bảo hộ, hỗ trợ

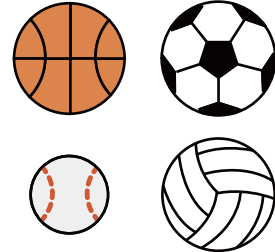
đã đánh bằng cái gì?



cái điều khiển



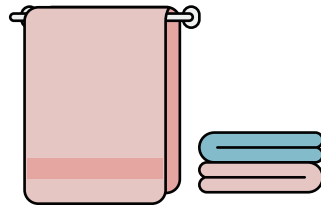
cái móc áo



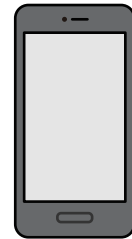
quả bóng



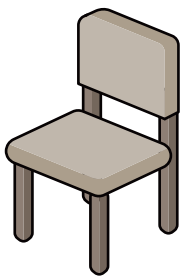
thắt lưng



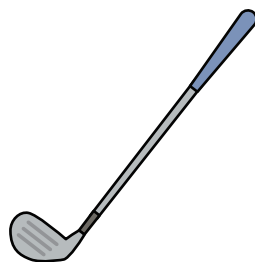
cái khăn



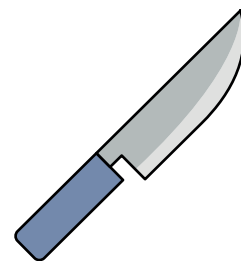
điện thoại



cái ghế



gậy đánh gôn

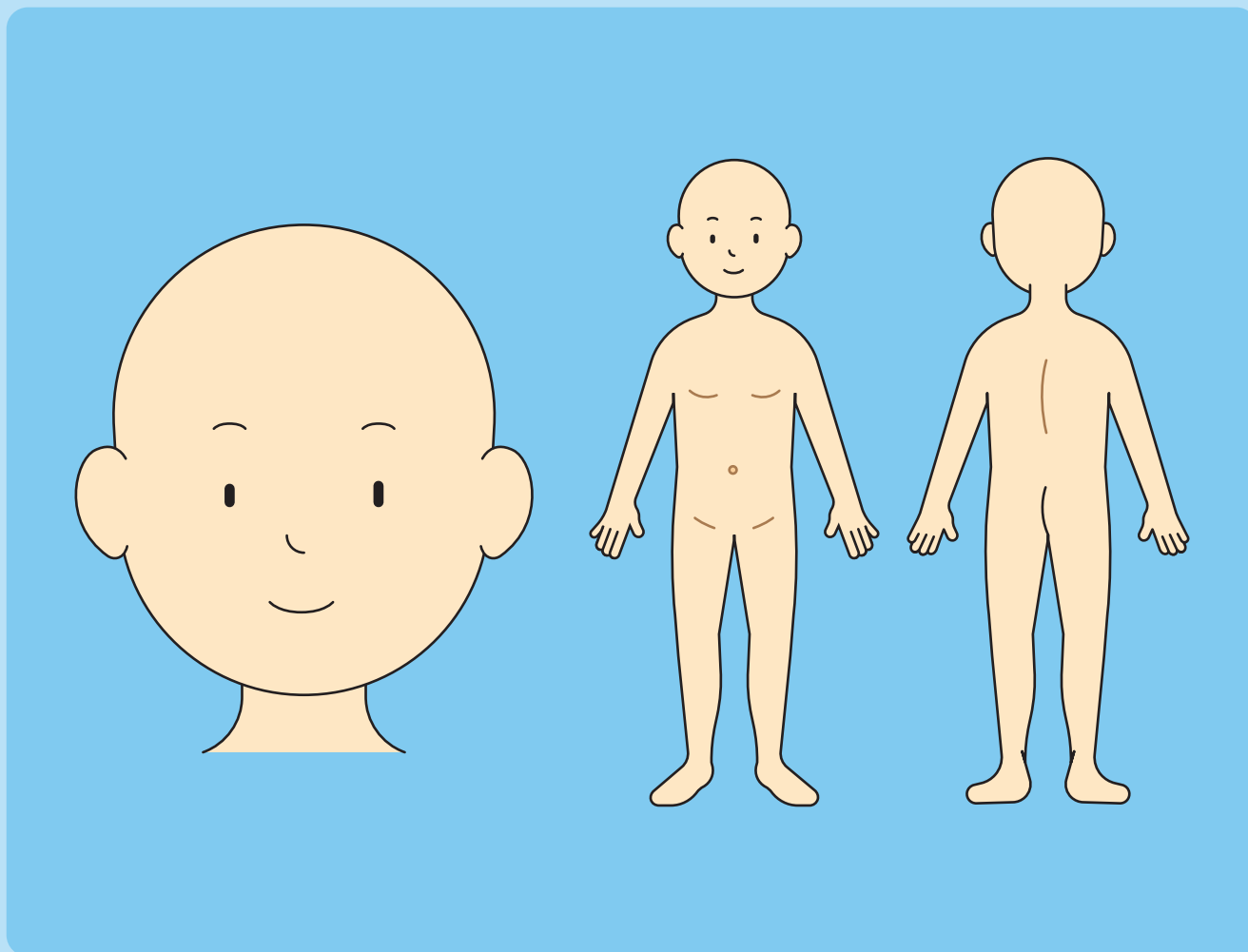


dao

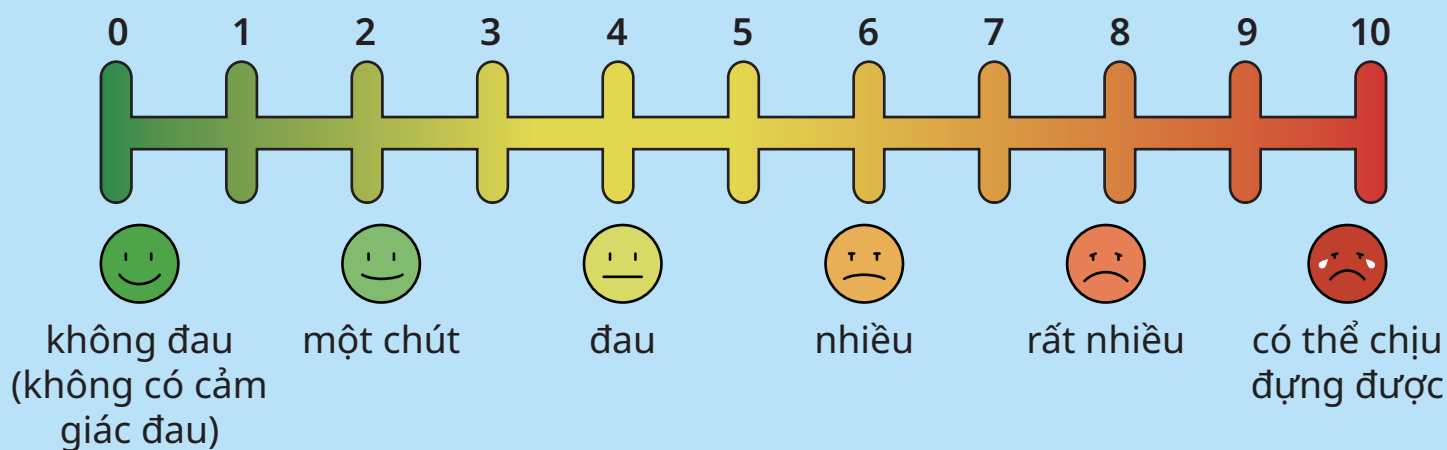


vấn đề khác

đã bị đánh ở đâu?



mức độ bị đau?



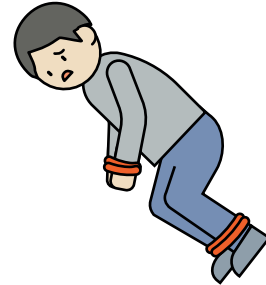
đã xảy ra chuyện gì?



đã hét lên
và chửi bới



đã đuổi tôi
ra ngoài



đã bị trói tay chân



không cho
tôi ra ngoài



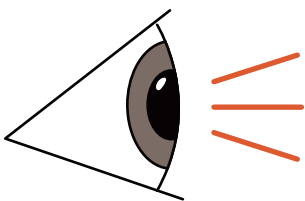
không cho
tôi ngủ



buộc tôi phải làm
việc khó khăn

đã có mấy lần như vậy?

1	2	3	4	5↑
---	---	---	---	----



Đã gặp(đã chứng kiến)



vấn đề khác



hành vi



ai, người
nào



khi nào



ở đâu



loại hình
tội phạm

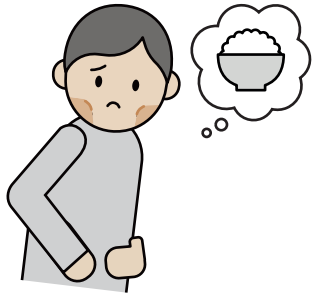


xác nhận
thân phận



bảo hộ,
hỗ trợ

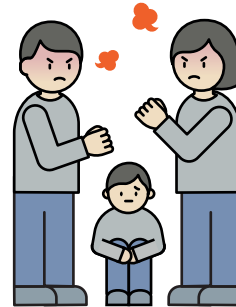
đã xảy ra chuyện gì?



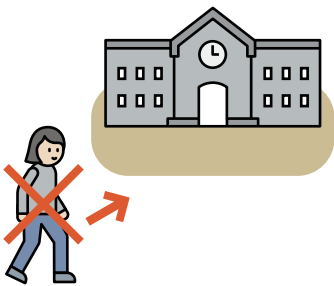
không cho ăn cơm
(cho ít)



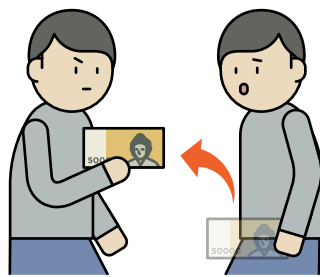
không thể tắm



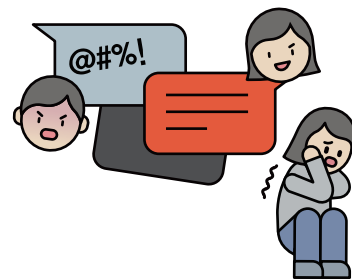
ba mẹ thường
xuyên cãi nhau



không cho đến
trường học



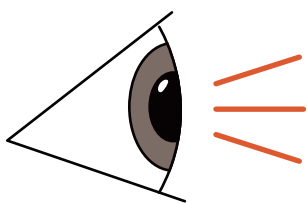
không cho tiền
(bị giảng mất)



bị bắt nạt và cô lập
thông qua online

đã có mấy lần như vậy?

1	2	3	4	5↑
---	---	---	---	----



Đã gặp(đã chứng kiến)



vấn đề khác



hành vi

☐ ai, người
nào

☐ khi nào

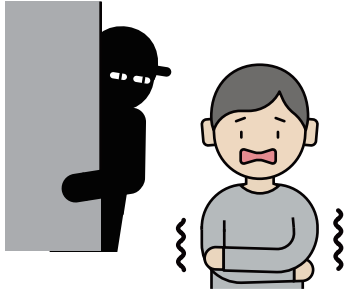
☐ ở đâu

☐ loại hình
tội phạm

☐ xác nhận
thân phận

☐ bảo hộ,
hỗ trợ

đã xảy ra chuyện gì?



bị bí mật
theo dõi



gửi tin nhắn
cho tôi liên tục



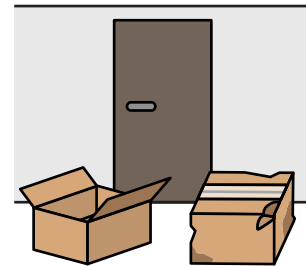
gọi điện cho
tôi liên tục



đang đợi



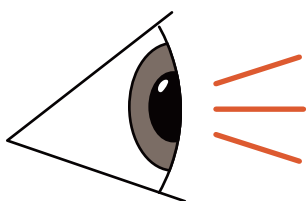
để đồ vật ở cửa
nhà rồi đi



làm hỏng đồ vật
và các đồ chuyển
phát nhanh

đã có mấy lần như vậy?

1	2	3	4	5↑
---	---	---	---	----



Đã gặp(đã chứng kiến)



vấn đề khác



hành vi

☐ ai, người
nào

☐ khi nào

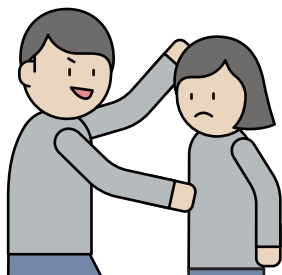
☐ ở đâu

☐ loại hình
tội phạm

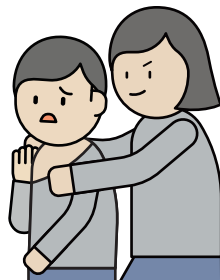
☐ xác nhận
thân phận

☐ bảo hộ,
hỗ trợ

đã xảy ra chuyện gì?



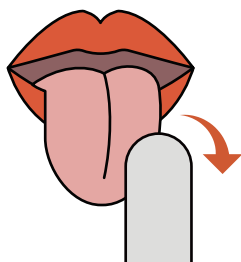
đã bị sờ mó cơ thể



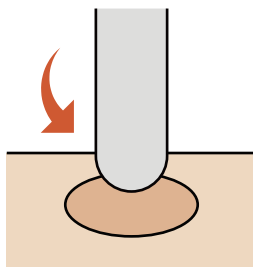
đã bị cởi quần áo



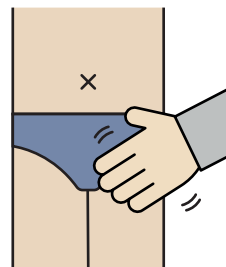
bị cưỡng
ép ôm chặt



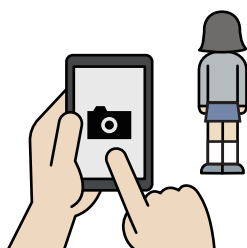
liếm, mút



đề vào



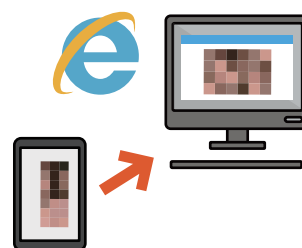
cọ vào, chà vào



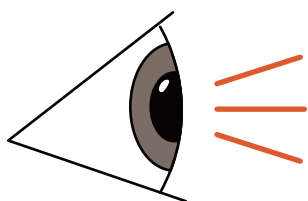
đã lên chụp hình



Nói và gửi những hình
ảnh, video xúc phạm
mang tính tình dục



đăng lên internet
hình ảnh và
video cơ thể tôi



Đã gặp(đã chứng kiến)



vấn đề khác



hành vi



ai, người
nào



khi nào



ở đâu



loại hình
tội phạm

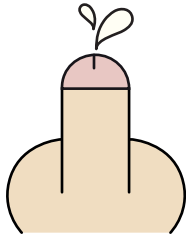


xác nhận
thân phận



bảo hộ.
hỗ trợ

Hãy cho biết bạn cần giúp đỡ về bộ phận nào?

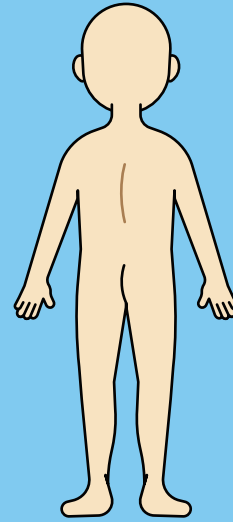
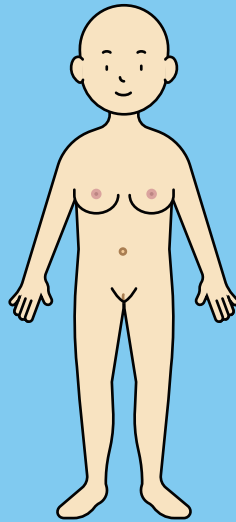
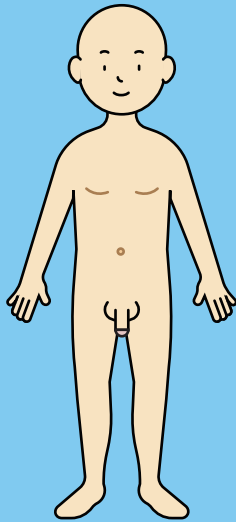


hoàn cảnh



xong chưa?

※ 이용자가 용어를 어려워할 경우 해당 용어를
직접적으로 사용하기보다 이용자가 사용하는
단어로 표현해주시기 바랍니다.
ex) 사정 → 하얀색 물



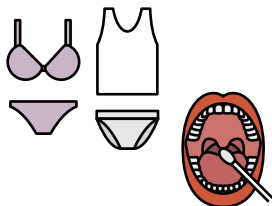
chúng tôi sẽ hướng dẫn cho bạn!



đừng giặt quần áo



đừng tắm



quần áo hoặc
thân thể



có thể làm
bằng chứng

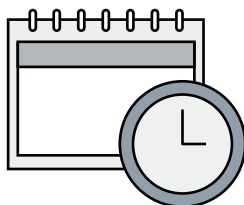


vấn đề khác

Hãy giải thích rõ hơn cho chúng tôi.



ai, người nào



khi nào

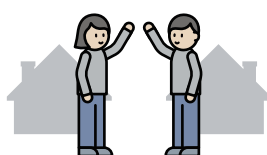
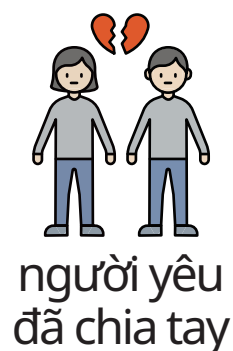
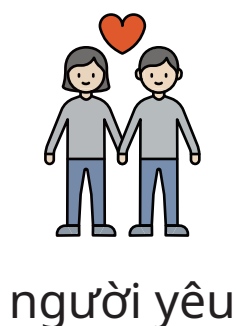
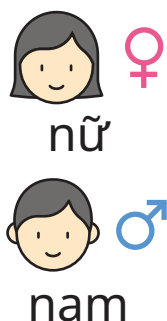


ở đâu



vấn đề khác

ai đã làm?



vấn đề khác

hình dáng như thế nào?

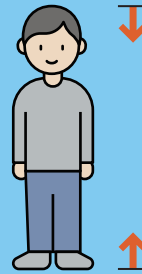
cao hơn tôi



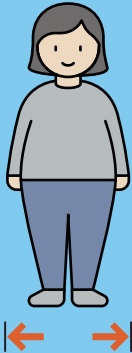
Tôi



thấp hơn tôi



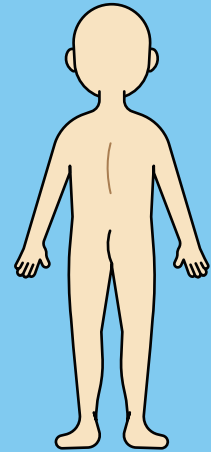
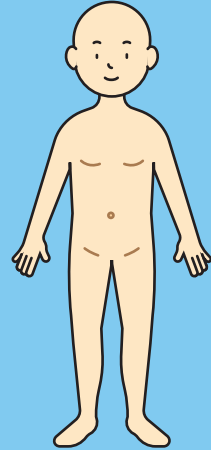
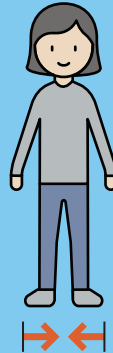
mập hơn tôi



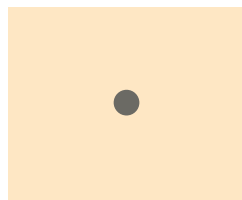
Tôi



gầy hơn tôi



xăm hình



nốt ruồi



vết sẹo



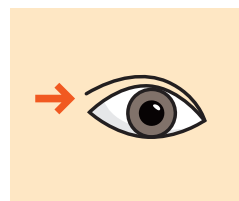
lông



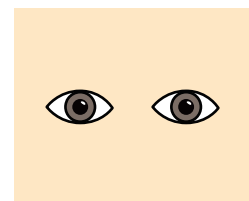
râu ria



nếp nhăn



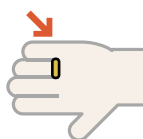
mắt hai mí



đồng tử mắt, con ngươi



dây chuyền



chiếc nhẫn



chiếc lắc tay



bông tai

có thể nói rõ thêm về người đó cho chúng tôi biết không?



đầu cạo trọc



đầu hói



tóc kiểu đầu đinh



tóc tĩa



tóc ngắn



tóc uốn



tóc dài



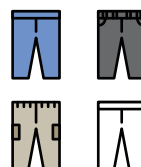
tóc buộc



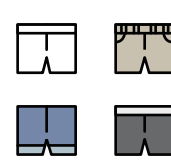
áo tay dài



áo tay ngắn



quần dài



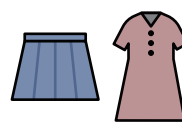
quần ngắn



đồ lót, quần áo mặc trong



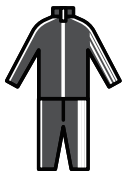
áo sơ mi



váy



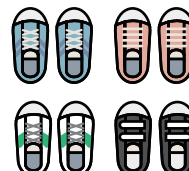
áo khoác



quần áo thể thao



dép (dép lười)



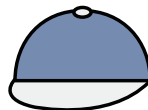
giày thể thao



giày da



túi, cặp



mũ



kính, kính râm



đồng hồ



từ khi nào?

1	2	3
4	5	6
7	8	9
0	giờ	phút
năm	tháng	ngày

sáng trưa tối

◀ trước

hôm nay

sau ▶

thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7	chủ nhật
-------	-------	-------	-------	-------	-------	----------

12:00 ~ 2:59

3:00 ~ 5:59

6:00 ~ 8:59

9:00 ~ 11:59

Thời tiết thế nào?

ngày nóng

ngày lạnh

ngày tuyết rơi

ngày mưa

khi đó là mùa gì?

xuân

hạ

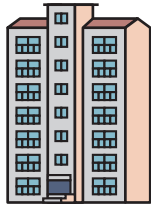
thu

đông

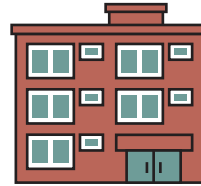
đã xảy ra ở đâu?



nhà riêng



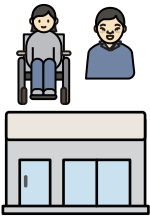
chung cư



villa tập thể



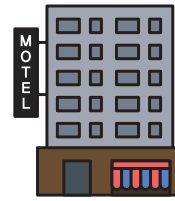
trường học



trung tâm người khuyết tật



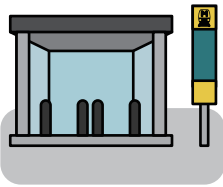
công ty/ văn phòng



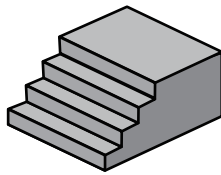
nhà nghỉ



quán ăn/ quán nhậu



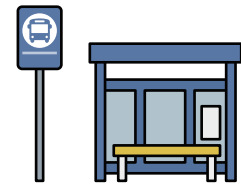
ga tàu



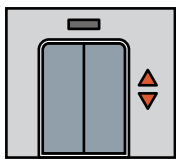
cầu thang



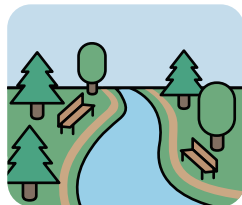
phố mua sắm dưới lòng đất



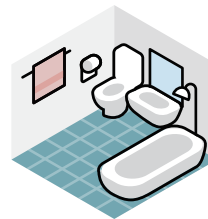
trạm xe bus



thang máy



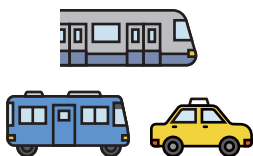
công viên



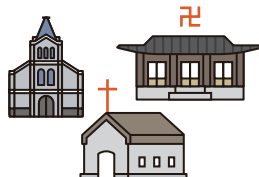
nhà vệ sinh



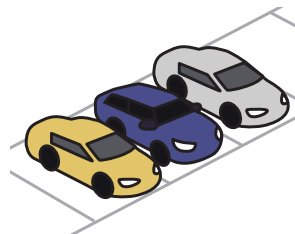
phòng chat/ ứng dụng



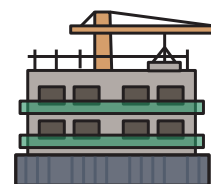
phương tiện giao thông
(bus, tàu điện ngầm, taxi)



cơ sở tôn giáo
(nhà thờ, chùa, thánh đường)

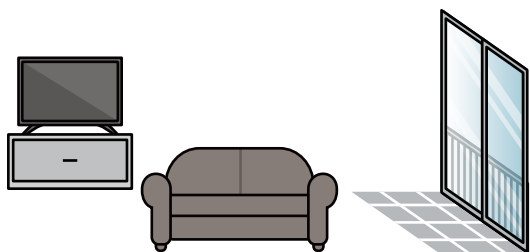


bãi đỗ xe

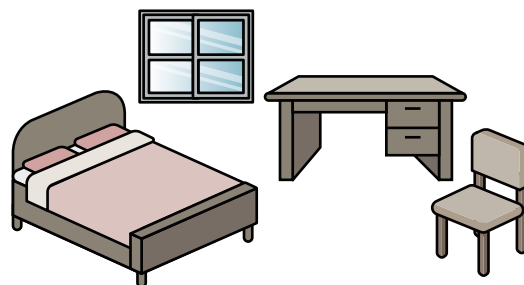


công trường

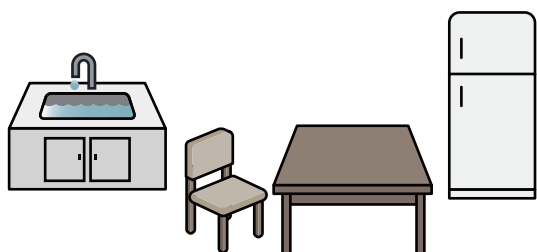
☐ hành vi
 ☐ ai, người nào
 ☐ khi nào
☒ ở đâu
☐ loại hình tội phạm
☐ xác nhận thân phận
☐ bảo hộ hỗ trợ



phòng khách



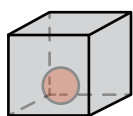
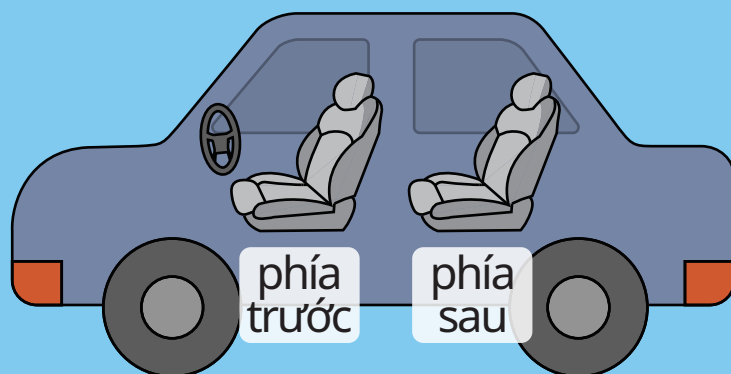
phòng ngủ



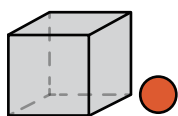
nhà bếp



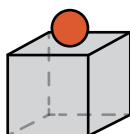
nhà vệ sinh



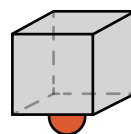
phía trong



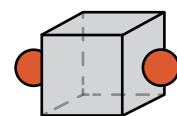
phía ngoài



phía trên



phía dưới



bên cạnh

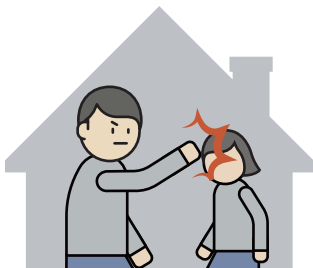


có biết biển
số xe không?

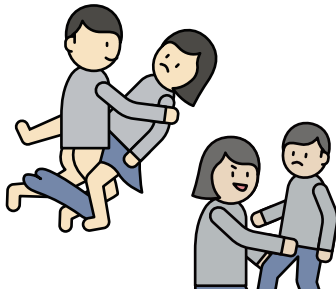


vấn đề khác

cái này cũng có thể xem là phạm tội



bạo lực gia đình/
bạo lực khi hẹn hò



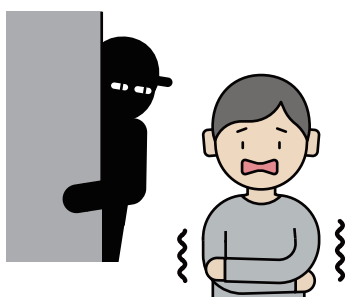
bạo lực tình dục



ngược đãi
người khuyết tật



ngược đãi trẻ em,
người già



theo dõi,
bám đuôi



bạo lực học đường



có thể xem như là
không phạm tội

có chứng minh thư không?



chứng minh thư



thẻ chứng minh người nước ngoài



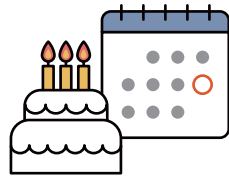
thẻ phúc lợi



hộ chiếu



họ tên



ngày tháng năm sinh



số điện thoại



hãy cho biết (nói)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	0		
	Q ㅅ	W ㅌ	E ㄷ	R ㄹ	T ㅊ	Y ㅇ	U ㅋ	I ㅌ	O ㅎ	O ㅈ	
	A ㅏ	S ㄴ	D ㅇ	F ㄹ	G ㅎ	H ㅏ	J ㅑ	K ㅌ	L ㅣ		
쌍자음 shift	Z ㅈ	X ㅊ	C ㅌ	V ㅍ	B ㅍ	N ㅌ	M ㅡ	띄어쓰기 space bar			
	ㅂ	ㅅ	ㄷ	ㄹ	ㅊ						

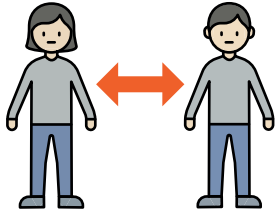
có muốn xử phạt hay không?



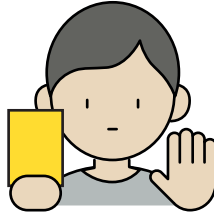
có muốn xử phạt hay không?

chúng tôi sẽ hướng dẫn trình tự hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân.

※ 이용자의 이해를 돕기 위해 피해자 보호 및 지원 절차의 각 내용에 대한 추가 설명이 필요할 수 있습니다.



có thể sẽ phân cách ra.



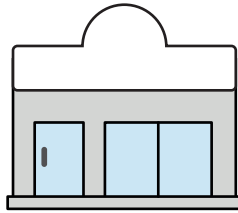
có thể cảnh cáo hộ



có thể về nhà (cơ sở)



có thể đến nơi tạm lánh (5 ngày)



có thể đến trung tâm bảo hộ



có thể đến bệnh viện



có thể nhờ luật sư công



có thể đánh giá mức độ thiệt hại



có thể đăng ký hoạt động cảnh sát phục hồi

có thể đăng ký biện pháp bảo vệ an toàn cho nạn nhân



đồng hồ thông minh



đi tuần khu vực nơi cư trú, nơi làm việc

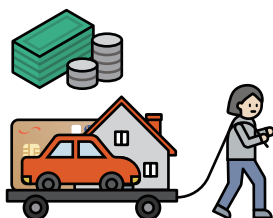


lắp CCTV

muốn đến trung tâm Mặt Trời hoặc trung tâm tư vấn



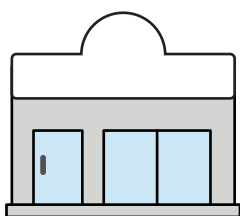
có thể nhận tư vấn



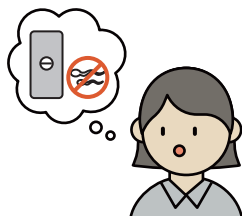
có thể nhận hỗ trợ về kinh tế và pháp luật



có thể xóa video



có thể đến trung tâm bảo hộ



có thể uống thuốc tránh thai khẩn cấp



có thể thu thập chứng cứ

hãy liên hệ với chúng tôi



hãy gọi cho tôi



hãy nhắn tin cho tôi



hãy gọi video cho tôi



gia đình/ người thân



giáo viên trong trung tâm



giáo viên trong trường học



thông dịch (ngôn ngữ ký hiệu tay)

1	2	3
4	5	6
7	8	9
*	0	#



đã vất vả rồi



nếu cần
đến cảnh sát



có thể nhận được
sự giúp đỡ

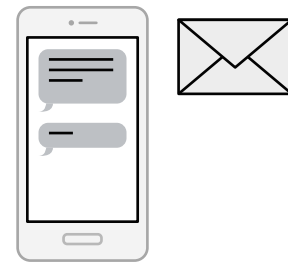
hãy nhận biết có thể báo cảnh sát như thế này



báo tội phạm
số 112



báo bạo lực học
đường số 117



báo qua
tin nhắn



đến sở cảnh sát



스마트국민제보



tìm kiếm
스마트 국민제보



안전드림



tìm kiếm
인터넷 안전드림

